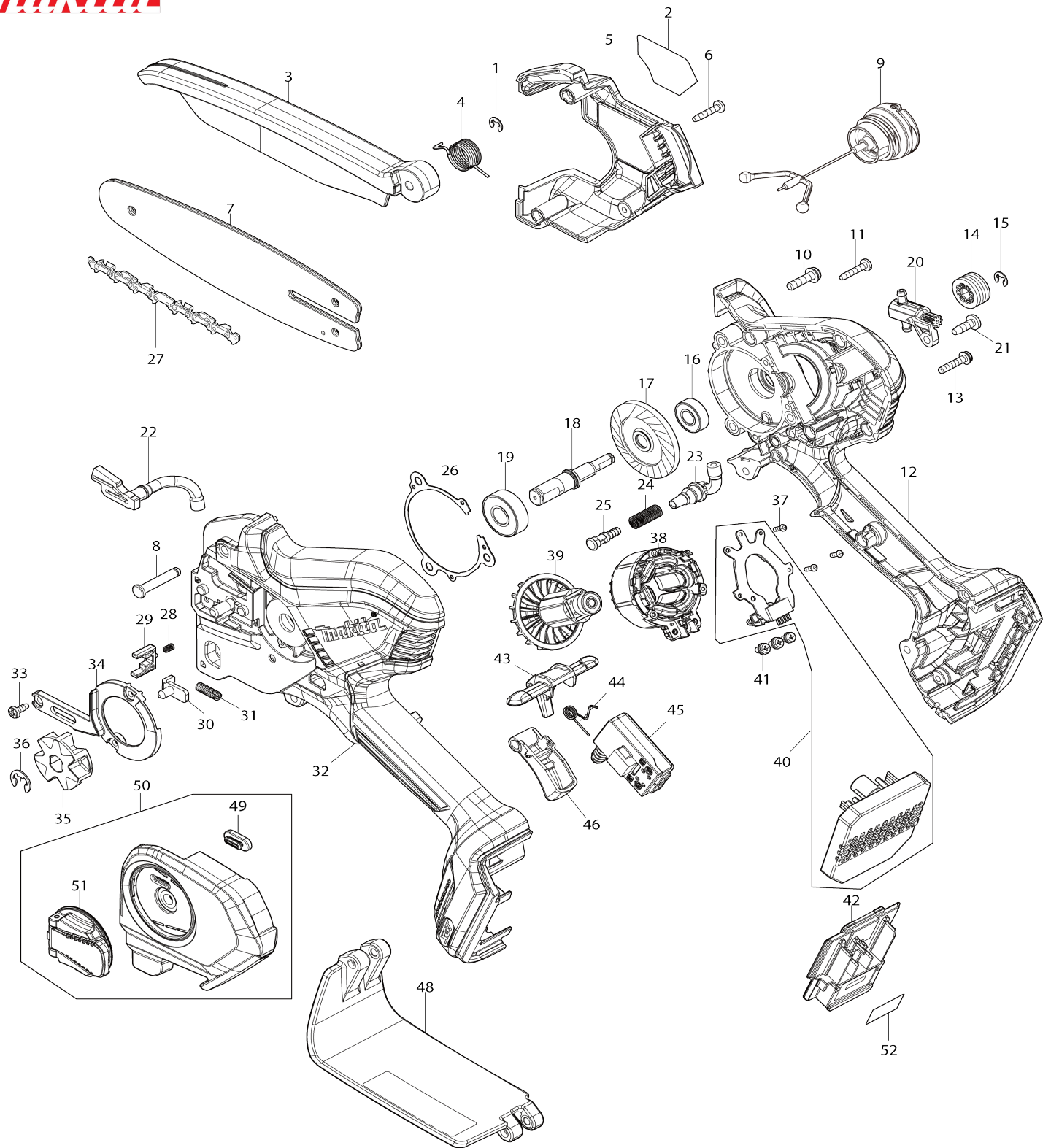




Model No.UC029G 150MM CORDLESS PRUNING SAW

Bản vẽ	Mã Phụ tùng	Mô tả	Tương ứng với	Số lượng	Cũ/ Mới	Giá bán (VNĐ)	Giá nhập (VNĐ)	Ghi chú 1	Ghi chú 2
001	961011-9	Vòng chặn (EXT) E-4		1					
002	8148C7-7	Bảng tên UC029G		1					
003	413T68-1	Bảo vệ lưới cửa		1					
004	232785-2	Lò xo xoắn 14		1					
005	4131K3-2	Nắp vỏ R		1					
006	266429-2	Vít tự cắt ren đầu siết 3X16		3					
007	1912F1-4	Bộ thanh dẫn hướng 6		1					
008	256A31-5	Ghim ngang 5		1					
009	126832-8	Cụm nắp bình		1					
C10	213A11-4	Vòng đệm-o 25		1					
010	911128-8	Vít đầu dùi M4X16 WR		3					
011	266429-2	Vít tự cắt ren đầu siết 3X16		7					
012	1831A3-3	Bộ vỏ ngoài		1					
C10	263005-3	Chốt cao su 6		2					
C20	252126-6	Đai ốc khóa lục giác M4-7		1					
012		INC. 32							
013	911138-5	Vít đầu dùi M4X20 WR		2					
014	226884-0	Trục nhông xoắn		1					
015	961011-9	Vòng chặn (EXT) E-4		1					
016	211166-3	Bạc đạn 698DDW		1					
017	227A17-6	Nhông côn xoắn 53		1					
018	327A89-2	Trục nhông chuyên		1					
019	210059-1	Bạc đạn 6000DDW		1					
020	141N25-0	Bơm dầu hoàn chỉnh		1					
021	266427-6	Vít tự cắt ren đầu siết 4X12		1					
022	422968-4	Ống dầu 3-60		1					
023	422969-2	Ống dầu 3-25		1					
024	232774-7	Lò xo nén 6		1					
025	413L02-3	Núm kết nối		1					
026	422B95-9	Miếng đệm nòng		1					
027	1912E8-3	Bộ 6 xích cửa		1					
028	233211-4	Lò xo nén 2		1					
029	413M02-9	Nút dừng		1					
030	347A69-2	Thanh trượt điều chỉnh lam xích		1					
031	232907-4	Lò xo nén 4		1					
032	1831A3-3	Bộ vỏ ngoài		1					
C10	263005-3	Chốt cao su 6		2					
C20	252126-6	Đai ốc khóa lục giác M4-7		1					
032		INC. 12							
033	266492-5	Vít tự cắt ren đầu siết 3X8		3					
034	4131L0-5	Nắp giữ ống nước		1					
035	1911W5-9	Bộ đĩa xích 7		1					
036	961013-5	Vòng chặn (EXT) E-7		1					
037	266490-9	Vít đầu dùi răng thừa 2X6		3					
038	629C88-5	Stato		1					
039	619881-7	Rôto		1					
040	620R16-3	Bộ mạch		1					
041	652069-6	Vít đầu bằng M3X6		3					

042	632W07-2	Bộ thiết bị đầu cuối		1					
043	413L98-4	Khóa cần gạt		1					
044	232784-4	Lò xo xoắn 6		1					
045	632V97-9	Bộ công tắc		1					
046	413L97-6	Thanh gạt công tắc		1					
048	1410H0-8	Phần bảo vệ tay phía sau hoàn c hình		1					
C10	8081K5-5	Nhãn lưu ý		1					
049	422970-7	Đệm gờ		1					
050	1831F0-4	Bộ bảo vệ xích		1					
C10	8085Y3-1	Nhãn chỉ định		1					
050		INC. 49,51							
051	1410G9-3	Đai ốc hoàn chỉnh		1					
052	8148C9-3	Không số.nhãn UC029G		1					
A01	D-70948	FILE HOLDER SET 4.0MM(5/32")		1					
A03	413T67-3	Hộp thanh dẫn hướng 175		1					
F03	1913K4-9	Bộ túi đồ nghề		1					
F05	1914Y8-5	Bộ móc treo hoàn chỉnh		1					
F06	199897-3	Bộ bình dầu		1					